TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2018/HS - ST
Ngày 05 - 7 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Tòng Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Thôn; Bà Cầm Thị Tươi.

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 99/2018/HSST ngày 25/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2018/HSST - QĐ ngày 15/6/2018 đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: **Quàng Văn Ch**; sinh năm 1986; Nơi cư trú: Bản M, xã NN, huyện Sông Mã, Sơn La; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Không; Nghề nghiệp: trồng trọt; Chức vụ Đảng phái, Đoàn Th: Không; Bố: Không xác định được; Có mẹ là Quàng Thị N; Có vợ là Đèo Thị H và 01 con (sinh năm 2012); Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 26/10/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Năm 2005 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Năm 2007 bị UBND tỉnh Sơn La ra quyết định đưa đi trường giáo dưỡng; Ngày 30/11/2017 UBND xã NN, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị tạm giam, tạm giữ từ ngày 22/02/2018 cho đến nay có mặt tại phiên toà.

* Người bị hại: Ông Lò Văn T, sinh năm 1959. Trú quán: Bản M, xã NN, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 30/11/2017 Quàng Văn Ch ăn cơm, uống rượu tại nhà em trai là Quàng Văn Th. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì Ch về nhà và hỏi mượn xe của ông Lò Văn T (là bố dượng), nhưng ông T từ chối không cho mượn, sau đó Ch đi tắm thì thấy ông T đi xe máy qua, do bực tức vì không mượn được xe, Ch đã lấy một chiếc thuổng cán bằng tre dài khoảng 01 mét, đường kính 03cm đuổi theo để đánh ông T được 270 mét thì Ch đuổi kịp, Ch dùng tay trái túm nắm lấy phía sau xe mô tô của ông T để giữ xe lại, khi ông T dừng xe, Ch đứng phía sau bên trái xe, cầm cán thuổng bằng tay phải giơ lên vụt một nhát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái qua phải về phía đầu của ông T, ông T đưa tay trái lên để đỡ thì bị cán thuổng vụt trúng cẳng tay trái, làm ông T ngã xuống đường và xe đổ xuống theo. Sau đó, Ch ném thuổng đi và đến chỗ ông T nằm dùng hai tay tát hai nhát vào mặt ông T. Lúc này có người đến can ngăn và đưa ông T đến bệnh Viện Đa khoa huyện Sông Mã để điều trị từ ngày 30/11/2017 đến ngày 05/12/2017 thì ra viện.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày Ban công an xã NN, huyện Sông Mã nhận được thông tin đã tiến hành điều tra xác minh, Ch đã có hành vi lấy con dao đuổi đánh Công an và bỏ trốn, Công an xã là ông Giàng A L đuổi theo bắt được Ch, trong lúc hai bên giằng co nhau thì lưỡi dao Ch cứa vào mu bàn tay ông L gây nên vết xước da 5 x 1cm.

Tại biên bản xem xét các dấu vết trên thân Th của người bị hại lúc 10 giờ 00 phút, ngày 04/12/2017, tại bệnh viên Đa khoa huyện Sông Mã xác định: Tay trái ông Lò Văn T bị gẫy 1/3 dưới xương cẳng tay, vết gẫy kín, không có vết thương ngoài da hay phần mềm. Tại vết gẫy xương bị sưng, biến dạng.

Tại kết luận định pháp y về thương tích số 168/TgT ngày 28/12/2017 của trung tâm pháp y tỉnh Sơn La, kết luận: *"gẫy 1/3 dưới xương cẳng tay trái, hiện chưa di can, di dịch xếp (26%). Tỷ lệ tổn thương cơ Th do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là (26%) (hai mươi sáu phần trăm)"*.

Ngày 18/12/2017 ông Lò Văn T có đơn đề nghị xử lý đối với Quàng Văn Ch theo quy định của pháp luật. Đến ngày 22/02/2018 Quàng Văn Ch bị bắt.

Cáo trạng số: 63/KSĐT - MT ngày 24/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố bị cáo Quàng Văn Ch về tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quàng Văn Ch phạm tội: Cố ý gây thương tích. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, d khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt Quàng Văn Ch từ 48 đến 54 tháng tù.

- Vật chứng: áp dụng điểm a khoản điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 chiếc thuổng và 02 con dao bằng kim loại.

- Về dân sự: Do người bị hại không yêu cầu nên bị cáo không phải bồi thường.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí nội dung cáo trạng đã truy tố và quan điểm luận tội, giữa bị cáo và bị hại không có tranh luận gì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi: quá trình điều tra Công an và Viện Kiểm sát huyện Sông Mã đã thực hiện việc điều tra truy tố đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo, người bị hại vẫn giữ nguyên lời khai, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung của vụ án, bị cáo, người bị hại hoàn toàn nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ phạm tội, hành vi của bị cáo: ngày 30/11/2017 vì bực tức ông T không cho mượn xe mô tô bị cáo đã có hành vi dùng thuổng là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho ông T với tỷ lệ thương tật là 26%, thể hiện sự hung hãn, coi thường pháp luật và quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe, thân thể của người khác được pháp luật bảo vệ, thuộc trường hợp phạm tội có tính chất côn đồ.

[3] Về pháp luật áp dụng: hành vi phạm tội của các bị cáo được thực hiện ngày 30/11/2017, đến thời điểm xét xử sơ thẩm Bộ luật hình sự năm 2015 đã có hiệu lực thi hành, hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp được quy định tại khoản 2 điều 104 Bộ luật hình sự 1999 có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm và cũng thuộc trường hợp được quy định khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự 2015, có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm. Hội đồng xét xử nhận thấy việc áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi hơn cho bị cáo về khung hình phạt nên cần áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và cũng phù hợp với quan điểm truy tố và điều luật được viện dẫn áp dụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung hình phạt được quy định điểm đ "*gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của*

người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ Th từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này" khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

- Lời khai và đơn tố cáo của bị hại ngày 18/12/2017 đề nghị xử lý đối với Quàng Văn Ch theo quy định của pháp luật; Biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 09 giờ 00 phút ngày 15/01/2018; Biên bản xem xét dấu vết trên thân Th bị hại, lời khai người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

- Kết luận giám định pháp y về thương tích số 168/TgT ngày 28/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La đối với ông Lò Văn T.

[4] Về tình tiết tăng năng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới, bị cáo vô cớ, bất ngờ có hành vi đánh người bị hại Th hiện sự hung hãn coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác nên thuộc trường hợp tái phạm và phạm tội có tính chất côn đồ là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, d khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội: bị cáo có nhân thân xấu nhưng vẫn không tu dưỡng, rèn luyện bản thân, tuy nhận thức được hành vi là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền tự do thân thể và sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương nhưng vẫn cố tình phạm tội, do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian.

Tuy nhiên, với mức hình phạt tù từ 48 tháng đến 54 tháng như đề xuất áp dụng của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, cần mở rộng lượng khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đề nghị tại phiên tòa cũng đảm bảo bị cáo đủ thời gian cải tạo thành người có ích cho xã hội và đảm bảo biện pháp, răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[6] Về dân sự: Người bị hại đã có đơn không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và không có ý kiến gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: 01 chiếc thuổng cán bằng tre dài 89cm, 01 con dao tông bằng kim loại, 01 con dao quắm dài 54 cm là những vật bị cáo dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Quàng Văn Ch phạm tội: Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, d khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Quàng Văn Ch 40 (bốn mươi) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/2/2018.

[2] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc thuổng dài 01 mét có cán bằng tre dài 89 cm, đường kính 03 cm, phần kim loại dài 15 cm; 01 con dao tông bằng kim loại cả chuôi và lưỡi dài 34 cm chuôi dao bằng gỗ dài 10 cm, bản dao rộng nhất 06 cm; 01 con dao quắm dài phần chuôi và lưỡi là 54 cm, phần cán bằng gỗ dài 20 cm, đường kính 04 cm, phần chuôi dao bằng kim loại dài 34 cm, bản dao rộng nhất 04 cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 23/4/2018 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

[3] Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (05/7/2018), người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La ;
- VKSND huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Sông Mã;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS- AV.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Tòng Thị Hồng